

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2026/ HS-ST

Ngày 21 - 01 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nông Diệu Huệ và bà Mã Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Hằng, Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Huyền Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 58/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2025/HSST-QĐ ngày 29 tháng 12 năm 2025, Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 22/TB-TA ngày 07/01/2026 đối với bị cáo:

Phan Văn T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 01 năm 1979, tại xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng;

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: xóm K, xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Con ông Phan Văn Ch (đã chết) và bà Nông Thị Th (sinh năm 1947); Vợ: Hoàng Thị Kh (sinh năm 1977) và 02 con: con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 01/HSST ngày 13/01/2012, Phan Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng) xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12

tháng về Tội đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31/8/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Trùng Khánh thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng. (Có mặt);

Người phiên dịch cho bị cáo Phan Văn T: Bà Ngôn Thị L, sinh năm 1977; nơi công tác: Ủy ban nhân dân xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng; (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Phan Triệu H, sinh năm 2001; nơi cư trú: xóm K, xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 ngày 31/8/2025, tổ công tác Công an xã Đình Phong làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực xóm Ng, xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng phát hiện một người đàn ông đang điều khiển xe mô tô có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra. Kết quả kiểm tra xác định đối tượng tên Phan Văn T, sinh năm 1979, trú tại xóm K, xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng. Thấy lực lượng chức năng, T tự giác lấy từ trong túi quần bên trái T đang mặc giao nộp 01 gói ni lông màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng. T khai gói nhỏ chứa chất bột màu trắng trên là ma túy, loại Heroine. T mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Văn T. Vật chứng tạm giữ gồm số ma túy nêu trên; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh, biển kiểm soát 11B1 - 451.xx, số máy: JA39E-1420024, xe đã sử dụng và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A05, màn hình cảm ứng, màu xanh đen, đã sử dụng, số IMEI 1: 35403752863785, số IMEI 2: 356850292863782.

Cùng ngày 31/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ của Phan Văn T có khối lượng 0,92 gam. Tại Kết luận giám định số 456/KL-KTHS ngày 06/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine*”.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Văn T khai nhận bản thân sử dụng ma túy từ năm 2012. Trước khi bị bắt, T đã nghiện và lệ thuộc vào ma túy. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 31/8/2025, Tien điều khiển xe mô tô từ nhà đi đến xóm Ng, xã Đình Phong để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, T mua ma túy với một người

đàn ông không quen biết với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất vào trong túi quần bên trái chiếc quần đang mặc rồi điều khiển xe quay về nhà. Đến khu vực gần ngã ba đường ra tỉnh lộ 213 thuộc xóm Ng thì bị lực lượng chức năng yêu cầu dừng xe kiểm tra. T đã tự nguyện giao nộp gói ma túy vừa mua được cho lực lượng chức năng.

Vật chứng vụ án được Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 ra Quyết định chuyển vật chứng đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử vụ án.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSKV3, ngày 26 tháng 11 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã truy tố bị cáo Phan Văn T ra trước Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng để xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phan Văn T thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với ma túy thu giữ là của bị cáo, bị cáo mua về để sử dụng cá nhân không có mục đích nào khác; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A05, màn hình cảm ứng, màu xanh đen, đã sử dụng, bị cáo sử dụng để liên lạc với người thân và bạn bè không liên quan đến hành vi phạm tội; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh, biển kiểm soát 11B1 - 451.xx, số máy: JA39E-1420024, xe đã sử dụng là xe của con bị cáo tên Phan Triệu H, khi bị cáo sử dụng H không biết nên yêu cầu trả lại cho Phan Triệu H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Triệu H khai: Anh là con trai của bị cáo Phan Văn T, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh, biển kiểm soát 11B1 - 451.xx là tài sản riêng của anh. Khi bị cáo T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội anh không biết. Nay anh yêu cầu được trả lại tài sản và không có ý kiến, đề nghị gì thêm.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Văn T. Xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng thu giữ của Phan Văn T, sinh năm 1979 bắt quả tang ngày 31/8/2025 tại xóm Ng, xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng”. Mặt sau phong bì có dấu điểm chỉ ngón trỏ phải của Phan Văn T cùng với chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Cao Bằng; 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Số 456/KL-KTHS. Hoàn mẫu vụ Phan Văn T, Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A05, màn hình cảm ứng, màu xanh đen, đã sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội;

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phan Triệu H, sinh năm 2001 (nơi cư trú: xóm K, xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng) 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh, biển kiểm soát 11B1 - 451.xx, số máy: JA39E-1420024, xe đã sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo T. Cụ thể: Hồi 19 giờ 00 ngày 31/8/2025, tại khu vực xóm Ng, xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an xã Đình Phong làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát phát hiện, bắt quả tang Phan Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,92 gam ma túy, loại Heroine. T mua ma túy về nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, khối lượng ma túy thu giữ được của bị cáo là 0,92 gam (không phải chín hai gam) là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Phan Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu. Tại bản án số 01/HSST ngày 13/01/2012, Phan Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng) xử phạt 06 tháng tù nhưng

cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về Tội đánh bạc. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, điều này thể hiện bị cáo không có thái độ sửa đổi, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của người bán ma túy cho Phan Văn T nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án là đúng quy định của pháp luật. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý trong một vụ án khác.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nguồn thu nhập nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A05, màn hình cảm ứng, màu xanh đen, đã sử dụng, bị cáo sử dụng để liên lạc với người thân và bạn bè không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh, biển kiểm soát 11B1 - 451.xx, số máy: JA39E-1420024, xe đã sử dụng là xe của con bị cáo tên Phan Triệu H, khi bị cáo sử dụng H không biết nên cần trả lại cho Phan Triệu H.

[8]. Về án phí: Bị cáo Phan Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo Phan Văn T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phan Triệu H có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 03 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 31/8/2025;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng thu giữ của Phan Văn T, sinh năm 1979 bắt quả tang ngày 31/8/2025 tại xóm Ng, xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng”. Mặt sau phong bì có dấu điểm chỉ ngón trỏ phải của Phan Văn T cùng với chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Cao Bằng; 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Số 456/KL-KTHS. Hoàn mẫu vụ Phan Văn T, Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A05, màn hình cảm ứng, màu xanh đen, đã sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội;

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phan Triệu H, sinh năm 2001 (nơi cư trú: xóm K, xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng) 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh, biển kiểm soát 11B1 - 451.xx, số máy: JA39E-1420024, xe đã sử dụng.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 3 tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/11/2025.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo Phan Văn T có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Phan Triệu H có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND khu vực 3;
- Phân trại tạm giam Trùng Khánh thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Cao Bằng (PV06);
- Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp - Công an tỉnh Cao Bằng (PC10)
- Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 3 - Cao Bằng;
- Công an xã Đình Phong;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Đình Phong (Bằng T/B);
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bế Thị Thùy Linh